

CHÙA MỘT CỘT

Nguyễn Bá Lăng

Chùa Một Cột ở Hà Nội hiện nay là tên quen thuộc của Liên Hoa Đài dựng trong khuôn viên của một quần thể kiến trúc chùa, gồm chính điện thờ Tam Bảo, nhà Tổ, nhà khách v.v...được gọi chung là Chùa Diên Hựu (lấy tên đầu của Liên Hoa Đài).

Chùa Một Cột nổi danh vì kiến trúc độc đáo là một lầu gỗ hình vuông đặt trên một cột đá tròng giữa một hồ nước. Lầu được củng cố bằng một hệ thống con sơn sóc nách bằng gỗ. Tất cả tượng hình cho một bông sen vươn lên khỏi mặt nước, do đó mà có tên là Liên Hoa Đài.

Liên Hoa Đài theo sử biên niên đã được dựng vào thời Lý năm 1049. Đại Việt Sử Ký Toàn Thư ghi:

“Mùa Đông tháng 10 âm lịch, dựng Chùa Diên Hựu ở vườn Tây cấm (bên phía Tây cấm Thành Thăng Long). Trước đây Vua Lý Thái Tông (1028-1054) chiêm bao thấy Đức Phật Quan Âm ngồi trên Tòa Sen, dắt Vua lên Tòa. Khi Vua tỉnh dậy, Vua đem việc đó nói với bầy tôi, có người cho là điềm không lành. Có Nhà Sư Thiền Tuệ khuyên Vua làm Chùa, dựng cột đá ở giữa Hồ, làm Tòa Sen của Phật Quan Âm đặt trên cột trụ như đã thấy trong mộng. Cho các nhà sư đi vòng lượn chung quanh tụng kinh, cầu cho Vua trường thọ”. Vì thế gọi là Chùa Diên Hựu (kéo dài tuổi thọ).



Năm 1105 Vua Lý Nhân Tông lại cho sửa sang, tô điểm Liên Hoa Đài, đào thêm hồ, xây tháp báu ở phía trước. Văn Bia Tháp Sùng Thiện Diên Linh trên núi Đọi (Tỉnh Hà Nam) có đoạn ghi tả Chùa Diên Hựu (Một Cột) ở Thăng Long như sau:

“Đào ao thơm Linh Chiểu, giữa ao trời lên một cột đá, trên cột đá hoa sen nghìn cánh xòe ra. Trên hoa dựng một ngôi đền đỏ xẫm, trong đền đặt một pho tượng Quan Âm sắc vàng. Vòng quanh ao có dãy hành lang trang trí bằng những hình vẽ bao bọc. Ngoài hành lang lại đào ao Bích Trì, mỗi phía đều bắc cầu cong để đi lại. Sân trước mặt, hai bên Tả Hữu xây tháp báu lưu ly...”

Hai tháp báu này xây bằng gạch nung đất trắng, một cạnh gạch có chạm Rồng (kiểu Rồng thời Lý) ngoài cũng phủ men trắng mà khoảng năm 1954 đã được tìm thấy trong khuôn viên Chùa Diên Hựu. Thiền Sư Huyền Quang, Đệ Tam Tổ Phái Trúc Lâm thời Trần có làm thơ vịnh cảnh Diên Hựu Tự dưới Trăng Thu, có đề cập đến những ngọn tháp này:

“Thượng Phương thu dạ nhất chung lan,
Nguyệt sắc như ba phong thu đan,
Xi vẫn (chi vẫn)* đảo miên phương kính lãnh,
Tháp quang song chỉ, ngọc tiêm hàn”
Phương trượng đêm thu vắng tiếng chuông,
Lá bàng đỏ xẫm ánh trăng sông,
Gương hồ in ngược chim đầu nóc,
Một đôi tháp ngọc nhọn đầu vươn.

Vua Lý Nhân Tông còn cho xây thêm một gác chuông bằng đá cao mấy trượng và đúc một quả chuông thật lớn định để treo lên, nhưng chuông rề, không kêu nên để bỏ ở thửa ruộng bên chùa. Ruộng trũng nhiều rùa, nên được gọi là chuông Qui Điền. Chuông này sau Vương Thông Nhà Minh bị Bình Định Vương vây hãm, phá đi để lấy đồng đúc khí giới (T.K.X.V).

Vào những ngày sóc (mồng một), ngày vọng (rằm) mỗi tháng Nhà Vua thường đến lễ chùa và hàng năm đến ngày Phật Đản (mồng 8 tháng tư ta) Vua đều đến dự lễ tắm Phật. Đó là thời cực thịnh của Chùa Diên Hựu. Từ đó đến nay, Chùa cùng với đất nước trải qua bao cuộc thịnh suy nhưng vẫn tồn tại và đã được tu sửa nhiều lần.

Ý niệm xây dựng Chùa Một Cột có lẽ đã phát xuất từ thời Đinh-Lê (T.K.X.) bằng chứng là ở Hoa Lư cũng còn di tích của một Chùa Một Cột.

Còn Chùa Một Cột thời Lý tức Diên Hựu Tự là "Hoa sen nghìn cánh nở trên cột đá" trên dựng Điện Phật, mặc dù "hoa sen nghìn cánh" có là mỹ tự đi nữa thì kiến trúc xưa cũng to lớn huy hoàng hơn bây giờ. Một số nhà khảo cứu đã đưa những con số chiều cao, chiều rộng to lớn gấp bội hiện nay nhưng không biết căn cứ vào đâu. Những hình ảnh xưa nhất của Liên Hoa Đài, được ghi lại là những tấm hình chụp về cuối thế kỷ XIX (khoảng trên một trăm năm trước đây) cho ta thấy Chùa Một Cột bây giờ trông tương tự như bây giờ, nhưng tình trạng bắt đầu hư nát và quang cảnh xung quanh khá hoang tàn.

Đến năm 1923 Chùa Một Cột được Trường Viễn Đông Bác Cổ xây cất lại và xây bao lan bọc quanh 4 phía Hồ. Nhưng cuộc trùng tu này vì thiếu kinh nghiệm nên kết quả không được mỹ mãn lắm. Kích thước thì nhỏ hẹp đi, mái cũng thấp hơn, quang cảnh có gọn gàng phong quang hơn nhưng đường nét cũng khô khan hơn. Nhưng từ đây trở đi nhờ phương tiện truyền thông, sách vở, báo chí hình ảnh, Chùa Một Cột được phổ biến, thậm chí Nha Bưu Điện Đông Dương cũng đã mấy lần phát hành tem chùa, nên càng ngày kiến trúc này càng được biết đến, không những ở Việt Nam mà cả trên thế giới nữa. Đến cuối năm 1954 khi thi hành hiệp định Genève, quân Pháp sửa soạn rút lui khỏi Hà Nội và miền Bắc Việt Nam thì có kẻ lạ mặt đặt thuốc nổ phá hủy Chùa Một Cột ngày 11.9.1954 (rằm tháng tám ta). Liên Hoa Đài bị phá hủy từ mặt sàn trở lên vì chất nổ được giấu ở dưới bát hương. Tuy nhiên, pho tượng Quan Âm nơi đây, vẫn ngồi y nguyên ở gần ngay đấy, chỉ bị rời mấy cánh tay gỗ chắp. Sau khi tiếp quản Hà Nội, được mấy tháng thì chính quyền tiếp quản quyết định phục hồi lại Chùa và ủy nhiệm cho chuyên viên Sở Bảo Tồn Cổ Tích Nguyễn Bá Lăng, nghiên cứu họa đồ và điều khiển công trường. Họa đồ đã được nghiên cứu căn cứ theo một ảnh chụp cũ khoảng cuối thế kỷ XIX của Trường Viễn Đông Bác Cổ. Vì là ảnh chụp lập diện (géométral) nên những kích thước cũ, chiều rộng, chiều cao, độ dốc mái kể cả chi tiết tàu đao, lan can được phục nguyên một cách chính xác. Cột đá đường kính 1m20 và bộ con sơn sóc nách bên dưới vẫn được giữ nguyên, còn bên trên bình đồ vuông nay được phục nguyên mỗi mặt rộng 4m20, chiều cao từ sàn đến diềm mái là 2m20. Chi tiết trang trí trên nóc mái là đôi rồng ngoảnh cổ lại châu mặt nguyệt, là đặc điểm trang trí từ thời cuối Lê sang Nguyễn được đắp lại như cũ. Bốn góc mái đao được làm cong hót lên hơn trước một ít. Những hình đắp trang trí trên bốn góc đao trong hình chụp không rõ vì đã hư mòn thì được đắp lại theo hình đầu rồng lá lật như kiểu cuối thời Lê, còn thấy khá phổ thông ở các kiểu kiến trúc cổ tại miền Bắc. Vách gỗ bao quanh cung thờ được làm theo kỹ thuật cổ truyền là vách nong đố gỗ. Lan can được làm con tiện và cái "vĩ ruồi" trang trí ở hai đầu hồi thì được chạm theo kiểu chếp ở nhà thủy tạ Chùa Tam Sơn, Huyện Tiên Du Tỉnh Bắc Ninh. Bên trong, phía sau bên trên bàn thờ Đức Quan Thế Âm, được trang trí bằng một giải ván thượng diệp chạm lưỡng long châu nguyệt dập theo một kiểu chạm gỗ ở Đình Làng Đình Bảng (Bắc Ninh). Cũng ở đây bên trên giáp mái treo tấm bảng chữ Hán "Liên Hoa Đài". Tòa Liên Hoa Đài này đã được dập kiểu để dựng trong vườn của một bảo tàng viện tại Varsovia (Ba Lan) nhưng theo tỷ lệ thu nhỏ hơn và thay thế cầu thang gạch bằng cầu thang gỗ. Làm như vậy có lý hơn vì rất có thể là trước kia người ta leo lên Liên Hoa Đài bằng một thang gỗ, rồi đến cuối thế kỷ trước Kinh Lược Hoàng Cao Khải trong đợt tu bổ cổ tích mới cho xây bằng gạch như hiện nay:

Liên Hoa đài nằm chéch phía sau, bên phía Tây Bắc chính điện thờ tam bảo trong khu vườn riêng của chùa, thì nay vườn này được mở rộng thành công viên của thành phố, mé bên kia khu vực Chùa Diên Hựu thì khoảng thập niên 80 dùng để xây tòa nhà bảo tàng Hồ chí Minh đồ sộ cao lớn ở gần sát ngay bên, không biết tôn trọng di sản lịch sử văn hóa xưa. Tuy nhiên khách vào thăm Chùa Một Cột vẫn đông đảo vì ai cũng nhận thức là Chùa Một Cột đích thực là kiến trúc văn hóa Việt Nam.

Nguyễn Bá Lăng

* Một loại chim, đắp bằng sành để trang trí trên đầu nóc mái